

\*  
Số 09-KH/ĐU

## KẾ HOẠCH

Hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo (KH-CN, ĐMST) và chuyển đổi số (CĐS) quốc gia (Nghị quyết số 57-NQ/TW);

Căn cứ Kế hoạch hành động số 469-KH/TU ngày 16/5/2025 về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Ban Thường vụ Đảng ủy phường Phước Bình xây dựng kế hoạch Hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận, các đoàn thể, cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phục vụ phát triển bền vững trong tình hình mới; tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị.

- Vận dụng sáng tạo và cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phù hợp với đặc điểm tình hình của phường.

#### 2. Yêu cầu

- Các cơ quan đơn vị xây dựng kế hoạch tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Nghị quyết số 57-NQ/TW; xác định rõ vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Việc quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW phải được thực hiện nghiêm túc, thiết thực và hiệu quả.

- Quá trình tổ chức thực hiện phải bám sát các quan điểm chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh; bổ sung, cập nhật những chủ trương, nhiệm vụ mới để đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, giám sát thực hiện; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, từng tổ chức, cơ quan, đơn vị và từng cá nhân liên quan, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Đến năm 2030**

#### **1.1 Phát triển hạ tầng**

- Hạ tầng công nghệ số tiên tiến, hiện đại, dung lượng lớn, tốc độ cao; từng bước đẩy mạnh ứng dụng, khai thác hiệu quả các công nghệ số, như: Trí tuệ nhân tạo, Internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn, điện toán đám mây. Phát triển mạng di động 5G, 6G... đến các khu dân cư, các điểm tham quan du lịch trên địa bàn toàn phường.

- Tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn đạt 100%

- 100% người sử dụng có khả năng truy cập băng thông rộng cố định với tốc độ trên 01Gb/s.

#### **1.2 Phát triển nguồn lực**

- Kinh phí chi cho nghiên cứu phát triển phần đầu trên 2% tổng chi ngân sách địa phương chi cho khoa học công nghệ, đổi mới, sáng tạo; tỷ lệ chi cho khoa học công nghệ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đạt 3% GRPP (*tổng giá trị kinh tế về hàng hoá, dịch vụ cuối cùng được tạo ra trên địa bàn*).

- Tiềm lực, trình độ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo đạt mức tiên tiến ở một số lĩnh vực có lợi thế của phường; trình độ, năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp đạt mức bình quân chung của tỉnh.

- 100% cơ sở giáo dục các cấp từ tiểu học đến THCS có tổ chức các môn học giáo dục STEM và kỹ năng số.

- 100% cán bộ, công chức được bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản

- 100% cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý điều hành.

- 90% dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục bảo hiểm, giao thông.

- Nghiên cứu bố trí tối thiểu đạt 25% số lượng cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo từng cơ quan, đơn vị nhà nước.

#### **1.3 Phát triển khoa học và công nghệ**

Có trên 25% doanh nghiệp sử dụng kết quả nghiên cứu từ viện, trường trong sản xuất, kinh doanh.

- Ứng dụng AI, IoT, Big, Data... trong quản lý môi trường, đô thị thông minh, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân.

#### **1.4 Phát triển hệ sinh thái đổi mới, sáng tạo**

- Trên 90% người dân được tiếp cận thông tin y tế, sức khỏe và khám bệnh từ xa, áp dụng bệnh án điện tử.
- 100% các dự án đầu tư công khi lập dự án phải đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật, công nghệ.
- Có trên 40% doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo trong tổng số doanh nghiệp.

#### **1.5 Phát triển chuyển đổi số**

- Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp đạt trên 90%, giao dịch không dùng tiền mặt đạt 80%.
- 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa
- 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện.
- Có trên 85% hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến
- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử.
- Đồng bộ cơ sở dữ liệu ngành của phường với cơ sở dữ liệu của tỉnh nhằm khai thác hiệu quả dữ liệu dùng chung.
- Ứng dụng 100% các nền tảng số do tỉnh triển khai.
- Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo góp phần quan trọng xây dựng, phát triển giá trị văn hóa, xã hội, con người Việt Nam, đóng góp vào chỉ số phát triển con người (HDI) của tỉnh duy trì ở mức trên 0,7.
- Phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và công dân số, khai thác hiệu quả tài nguyên số. Tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh không gian mạng, an ninh dữ liệu và bảo vệ thông tin, nâng cao năng lực phòng, chống rủi ro trên môi trường số. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên môi trường số, bảo đảm kết nối và vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị.

## **2. Đến năm 2045**

Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phát triển vững chắc, tạo động lực đưa phường Phước Bình trở thành đơn vị phát triển với mức thu nhập trung bình cao. Phường Phước Bình thuộc nhóm khá trong tỉnh về đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Từng bước mở rộng quy mô kinh tế số, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hướng tới phát triển bền vững.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy, quyết tâm chính trị mạnh mẽ, tạo khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

- Tổ chức triển khai tuyên truyền thường xuyên sâu rộng về nội dung nghị quyết 57-NQ/TW theo hướng: Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền thông qua hệ thống truyền thanh, các nền tảng số, mạng xã hội và phương tiện điện tử hợp

pháp khác; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng là người dân, doanh nghiệp, chính quyền.

- Theo dõi cập nhật các quy định do Trung ương ban hành để triển khai tại địa phương về: trách nhiệm người đứng đầu cán bộ đảng viên, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo; trách nhiệm xây dựng ban hành chương trình kế hoạch đề án phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong chương trình kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan, đơn vị, tổ chức. Người đứng đầu cấp ủy các cơ quan đơn vị trực tiếp phụ trách chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện chương trình hành động của Ban thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW theo các mục tiêu nhiệm vụ đề ra; trách nhiệm xây dựng bộ tiêu chí đánh giá định kỳ, đánh giá, công bố mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị người đứng đầu và cán bộ công chức, viên chức. Kết quả thực hiện chuyển đổi số là tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ đánh giá thi đua, khen thưởng năm.

- Xây dựng chuyên mục về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên hệ thống truyền thanh phường và mạng xã hội.

- Chú trọng hình thức tôn vinh các gương điển hình tiên tiến, biểu dương, khen thưởng kịp thời, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong phát triển triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, hệ thống chính trị trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận và các đoàn thể, tổ chức chính trị-xã hội trong công tác tuyên truyền; thực hiện tốt chức năng giám sát, vận động nhân dân tích cực tham gia phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

## **2. Cập nhật, tập trung triển khai kịp thời các quy định của Trung ương, của tỉnh, khắc phục khó khăn, xóa bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

- Rà soát và chủ động đề xuất, kiến nghị sửa đổi bổ sung hoàn thiện đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công, mua sắm công, ngân sách nhà nước, tài sản công, sở hữu trí tuệ, thuế... Để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản giải phóng các nguồn lực, khuyến khích, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển nguồn nhân lực.

- Rà soát đề xuất đơn giản hóa tối đa các thủ tục hành chính, đưa CCHC là một lợi thế cạnh tranh của địa phương. Đồng thời cập nhật kịp thời các văn bản mới của Trung ương, để chủ động, khẩn trương cụ thể hóa, triển khai kịp thời tại địa phương và tháo gỡ ngay khi được ban hành.

- Thống nhất, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, kết hợp chặt chẽ, ứng dụng và đào tạo, triển khai các cơ chế, chính sách hỗ trợ; tăng cường quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức, cán bộ, tài chính, chuyên môn.

- Cân đối nguồn ngân sách chi cho sự nghiệp khoa học và công nghệ đảm bảo tập trung có trọng tâm, trọng điểm không dàn trải. Vận dụng phù hợp với tình hình thực tế của địa phương để thực hiện hiệu quả cơ chế chính sách, khuyến khích mua sắm công đối với các sản phẩm, hàng hóa là kết quả nghiên cứu khoa học do doanh nghiệp trong nước sản xuất.

### **3. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.**

- Ưu tiên ngân sách nhà nước chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ.

- Triển khai ứng dụng các nền tảng số quốc gia; các nền tảng số dùng chung của tỉnh, ngành, lĩnh vực bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của các ngành, lĩnh vực trên môi trường số.

- Từng bước ứng dụng và phát triển công nghệ số phù hợp với điều kiện tình hình thực tế tại địa phương.

- Khuyến khích sử dụng và chia sẻ các nền tảng số dùng chung, bảo đảm sự liên thông, thống nhất giữa các ngành, lĩnh vực. Từng bước thúc đẩy hệ sinh thái kinh tế số trên các lĩnh vực phù hợp với tiềm năng và định hướng phát triển của tỉnh.

- Thực hiện các Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch và cơ chế, chính sách của tỉnh đã ban hành để cập nhật triển khai thu hút tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài nước hoạt động trong lĩnh vực chuyển đổi số.

- Thúc đẩy hợp tác công-tư trong phát triển hạ tầng số, trong đó ngân sách nhà nước đóng vai trò nền tảng, kết hợp huy động nguồn lực xã hội hóa. Phát triển hạ tầng viễn thông, internet hiện đại, bảo đảm an toàn, bền vững. Từng bước triển khai mạng di động 5G, 6G và các công nghệ tiếp theo. Xây dựng hạ tầng vật lý số, tiện ích số, ứng dụng công nghệ số vào các hệ thống thiết yếu.

- Triển khai đề án ứng dụng IoT trong một số ngành, lĩnh vực như sản xuất thương mại, nông nghiệp thông minh, giao thông thông minh, y tế thông minh,...

### **4. Phát triển, bố trí đủ nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học công nghệ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

- Triển khai sâu rộng phong trào “*Bình dân học vụ số*”, thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và nhân dân. Triển khai các nền tảng đào tạo trực tuyến do Bộ, ngành Trung ương, tỉnh triển khai để cung cấp miễn phí kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn phường.

- Nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo gắn với nhu cầu phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh. Thu hút, tuyển dụng nhân lực có trình độ chuyên ngành thực hiện công tác chuyển đổi số, khoa học công nghệ trong các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp, đáp ứng yêu cầu phát triển.

- Phát triển đội ngũ giáo viên, đủ năng lực, trình độ đáp ứng việc giảng dạy lĩnh vực khoa học, kỹ thuật và công nghệ then chốt; hiện đại hóa phương thức giảng

dạy và ứng dụng công nghệ tiên tiến, nhất là trí tuệ nhân tạo. Phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi về lĩnh vực: toán học, vật lý, sinh học, hóa học, kỹ thuật và công nghệ.

**5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo vào hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh**

- Triển khai, rút ngắn thời gian đưa toàn bộ hoạt động của các cơ quan nhà nước trong hệ thống chính trị lên môi trường số, đảm bảo liên thông, đồng bộ và an toàn thông tin. Phát triển nền tảng số dùng chung; triển khai hệ thống giám sát, điều hành thông minh để nâng cao hiệu quả quản lý công; nâng cao chất lượng sử dụng dịch vụ công trực tuyến; cung cấp dịch vụ số mới được cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp; cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính.

- Từng bước ứng dụng các nền tảng số an toàn, thúc đẩy chuyển đổi số trong các lĩnh vực phù hợp với điều kiện của địa phương, hướng đến hình thành công dân số. Khuyến khích sử dụng các mạng xã hội Việt Nam nhằm tạo dựng môi trường số an toàn, lành mạnh. Phát triển văn hóa số gắn với giữ gìn bản sắc địa phương, đồng thời xây dựng và tuyên truyền quy tắc ứng xử trên không gian mạng để hạn chế tác động tiêu cực của công nghệ số. Triển khai các giải pháp số hỗ trợ quản lý, giám sát và thu thập dữ liệu về tài nguyên, môi trường, phục vụ công tác quy hoạch và phát triển bền vững.

- Triển khai giải pháp hỗ trợ, bảo vệ người dân trên không gian mạng, tạo lập niềm tin số; bồi dưỡng kiến thức về an toàn thông tin mạng cho cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin tại các cơ quan đơn, đơn vị.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Bảo đảm an toàn, an ninh mạng và chủ quyền biển, đảo, biên giới trên nền tảng số và không gian mạng; an ninh, an toàn dữ liệu hợp pháp của tổ chức, cá nhân, Doanh nghiệp và chủ quyền an ninh dữ liệu. Từng bước ứng dụng công nghệ số trong chỉ huy, điều hành tác chiến của lực lượng vũ trang. Ngăn chặn hiệu quả tội phạm lĩnh vực công nghệ cao, chống lừa đảo trực tuyến. Xây dựng, phát huy sức mạnh thể trận chiến tranh nhân dân, thể trận lòng dân trên không gian mạng để bảo vệ Tổ quốc.

- Triển khai hướng dẫn, thúc đẩy doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thương mại điện tử để nghiên cứu sử dụng định danh và xác thực điện tử trong các giao dịch thương mại điện tử trên địa bàn phường.

- Đẩy mạnh số hoá dữ liệu, khai thác ứng dụng cắt giảm thủ tục hành chính không phụ thuộc các ngành, trọng tâm là lĩnh vực tư pháp, giáo dục, y tế, đất đai.

- Tăng cường giám sát, đánh giá và trách nhiệm giải trình của các cơ quan, đơn vị, địa phương và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong phục vụ nhân dân.

## **6. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp**

- Cụ thể hóa các chính sách ưu đãi, khuyến khích doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư cho chuyển đổi số, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp; đẩy mạnh chuyển giao tri thức, đào tạo nhân lực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Triển khai kịp thời các chính sách khuyến khích tinh thần khởi nghiệp về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cùng với chính sách hỗ trợ khởi nghiệp và thu hút các doanh nghiệp khởi nghiệp tại phường.

- Đẩy mạnh tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số; đẩy mạnh sản xuất thông minh trong các ngành, lĩnh vực, như: Công nghiệp, nông nghiệp, thương mại, du lịch, tài chính, giáo dục, y tế, giao thông, logistics...

- Duy trì và phát triển các sản phẩm đã xây dựng thương hiệu; xây dựng sản phẩm mới, sản phẩm xuất khẩu, sản phẩm chủ lực đáp ứng yêu cầu của thị trường, bảo đảm phát triển tài sản trí tuệ và tiêu chuẩn, chất lượng hàng hóa là công cụ hữu hiệu thúc đẩy đổi mới sáng tạo và ứng dụng công nghệ mới. Phát huy vai trò của địa phương, Doanh nghiệp trong việc chủ trì, đăng ký bảo hộ và phát triển nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm gắn với địa danh, loại hình dịch vụ có thế mạnh của địa phương.

## **7. Tăng cường hợp tác trong phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

- Chủ động, tích cực tham gia các tổ chức, diễn đàn về chuyển đổi số, do tỉnh, trung ương và các địa phương tổ chức. Tổ chức các hội nghị về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số nhằm trao đổi kinh nghiệm, nâng cao nhận thức và áp dụng vào thực tiễn hiệu quả.

- Xây dựng môi liên kết chặt chẽ hợp tác về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số với các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin. Huy động nguồn lực doanh nghiệp trong triển khai chuyển đổi số qua hình thức hợp tác công-tư ứng dụng dịch vụ CNTT.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Trách nhiệm của Ban Chỉ đạo phường**

- Chỉ đạo chung: Tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy phường lãnh đạo, điều hành thống nhất các tổ chức, cơ quan, đơn vị triển khai Nghị quyết 57-NQ/TW và Quyết định số 204-QĐ/TW; đôn đốc, phối hợp các cơ quan, đơn vị để bảo đảm tiến độ, chất lượng thực hiện Kế hoạch hành động.

- Kịp thời đề xuất, tham mưu về chính sách, giải pháp thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số khi có khó khăn, vướng mắc; báo cáo tiến độ định kỳ hoặc đột xuất.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết: Hướng dẫn, tổng hợp, đánh giá kết quả sau mỗi giai đoạn (3 tháng, 6 tháng, 1 năm, giữa nhiệm kỳ, cuối nhiệm kỳ), báo cáo Ban Thường vụ và Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo Tỉnh khi có yêu cầu.

## **2. Trách nhiệm của các cấp ủy đảng trực thuộc**

- Quán triệt, lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết -NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; triển khai Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn.

- Định kỳ báo cáo, phối hợp báo cáo tiến độ, khó khăn, kiến nghị cho Ban chỉ đạo; kịp thời phản ánh những vấn đề phát sinh; đề xuất giải pháp mới, tích cực tham gia các phong trào đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn phường.

## **3. Trách nhiệm của các cơ quan giúp việc Đảng ủy**

- Văn phòng Đảng ủy: phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân phường; Phòng Văn hóa – xã hội phường (cơ quan thường trực Ban chỉ đạo) và các cơ quan có liên quan tổng hợp, theo dõi, kiểm tra tiến độ, báo cáo Ban Chỉ đạo và theo quy chế làm việc của Đảng ủy.

- Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy: Tham mưu, đề xuất những giải pháp về công tác cán bộ để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; cho chủ trương bố trí phù hợp đối với cán bộ có trình độ khoa học, kỹ thuật giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý tham gia vào cấp ủy. Kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy và nguồn nhân lực đảm bảo khả năng phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các chi, đảng bộ trực thuộc, nhất là chính sách trọng dụng cán bộ có trình độ, năng lực khoa học, kỹ thuật, công nghệ để thúc đẩy đổi mới, sáng tạo. Tuyên truyền sâu rộng nghị quyết 57-NQ/TW trên trang nội bộ, trang “*Phước Bình Ngày Mới*”

- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy: Phối hợp với cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất, phát hiện và xử lý vi phạm, báo cáo Thường trực Đảng ủy.

## **4. Trách nhiệm của UBND phường**

- Cụ thể hóa nội dung Kế hoạch hành động: Căn cứ Kế hoạch hành động của Đảng ủy xây dựng, ban hành các chương trình, kế hoạch, xây dựng các đề án, dự án triển khai cụ thể về: phát triển hạ tầng số, dữ liệu số; chuyển đổi số cho doanh nghiệp, nông nghiệp, du lịch, y tế, giáo dục,... phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phân kỳ thực hiện (theo năm, giai đoạn 5 năm), phân bổ ngân sách, huy động nguồn lực xã hội, bảo đảm tính khả thi.

- Đề xuất với Ban Chỉ đạo về những giải pháp phát triển khoa học – công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Báo cáo Ban Thường vụ thông qua Ban Chỉ đạo về kết quả triển khai, các khó khăn, vướng mắc để xin ý kiến chỉ đạo kịp thời.

- Chỉ đạo các phòng, cơ quan triển khai các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao; tổ chức kiểm tra, đôn đốc tiến độ, chất lượng thực hiện; xử lý, tháo gỡ vướng mắc, bảo đảm các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

- Thực hiện chế độ báo cáo, sơ kết, tổng kết: Định kỳ 3 tháng, 6 tháng, 1 năm hoặc đột xuất; báo cáo Ban Chỉ đạo và Thường trực Đảng ủy về kết quả triển khai, kiến nghị giải pháp nâng cao hiệu quả; chủ trì tổ chức sơ kết, tổng kết các chương trình, đề án theo từng giai đoạn; khen thưởng tập thể, cá nhân tiêu biểu; đề xuất điều chỉnh Kế hoạch này nếu thấy cần thiết.

#### **5. Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội**

- Phối hợp tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên, doanh nghiệp và nhân dân hưởng ứng các chủ trương, chính sách, nhiệm vụ của Nghị quyết 57-NQ/TW.

- Phát động phong trào thi đua sáng tạo, khởi nghiệp; tăng cường giám sát và phản biện xã hội trong quá trình thực hiện (phản ánh những khó khăn, bất cập lên Ban Chỉ đạo tỉnh Đồng Nai)

- Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng, Đoàn thanh niên, các hội,... phối hợp với doanh nghiệp công nghệ số tuyên truyền, hỗ trợ, hướng dẫn kỹ năng số cho các đối tượng có nhu cầu.

#### **6. Trách nhiệm của Cơ quan Thường trực**

Phòng Văn hóa – xã hội là Cơ quan Thường trực có trách nhiệm:

- Tham mưu Ban chỉ đạo xây dựng quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo; tham mưu thành lập tổ giúp việc Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phường Phước Bình.

- Giúp Ban Chỉ đạo điều phối, xử lý, giải quyết các vấn đề phát sinh, vướng mắc trong quá trình chỉ đạo thực hiện; triển khai các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, địa phương tổng hợp, đề xuất kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo; chuẩn bị nội dung, chương trình, tài liệu họp Ban Chỉ đạo; Ghi biên bản, dự thảo kết luận cuộc họp của Ban Chỉ đạo. Trực tiếp chỉ đạo, điều hành Tổ giúp việc Ban chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Tham mưu Ban chỉ đạo đề xuất các cấp ủy: thực hiện kiểm tra, giám sát hàng năm hoặc đột xuất tại các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị xã hội; chỉ đạo xử lý kịp thời những sai sót, chậm trễ.

#### **7. Cơ chế thông tin, báo cáo, sơ kết, tổng kết**

- Thông tin, báo cáo định kỳ: Các cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban nhân dân, Mặt trận, đoàn thể định kỳ hàng tháng, 3 tháng, 6 tháng, 1 năm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch hành động gửi về Ban Chỉ đạo (thông qua cơ quan thường trực), tổng hợp, báo cáo Thường trực Đảng ủy, đồng thời gửi báo cáo về Ban Chỉ đạo Tỉnh ủy và cập nhật vào hệ thống giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW theo hướng dẫn của Trung ương.

- Kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết: Hàng năm, Ban Chỉ đạo tổ chức kiểm tra tại một số đơn vị trọng điểm. Hàng năm, Ban Chỉ đạo phối hợp với các cơ quan tham mưu giúp việc của đảng, ủy ban nhân dân phường sơ kết, đánh giá, rút kinh

nghiệm; có thể điều chỉnh một số mục tiêu, nhiệm vụ nếu cần. Giữa và cuối nhiệm kỳ hoặc theo chu kỳ 2,5 năm, tổ chức sơ kết, tổng kết theo giai đoạn; biểu dương khen thưởng tập thể, cá nhân tiêu biểu, đồng thời đề xuất phương hướng cho giai đoạn tiếp theo.

### 8. Kinh phí thực hiện và nguồn hỗ trợ

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách và nguồn xã hội hóa (nếu có).

- Xây dựng cơ chế linh hoạt, minh bạch, công khai trong quản lý, sử dụng kinh phí; tăng cường kiểm tra, giám sát để tránh lãng phí, tiêu cực.

Trên đây là Kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Đảng ủy phường Phước Bình về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn phường. Đề nghị các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội nghiêm túc triển khai thực hiện./.

#### Nơi nhận:

- BCĐ Tỉnh ủy (b/c);
- TTĐU, BTV.ĐU;
- BCĐ ĐU phường;
- TT. HĐND; UBND phường;
- Các Đ/c UVBCH Đảng bộ phường;
- Ban Xây dựng Đảng;
- Cơ quan UBMTTQVN phường; \*
- Phòng VH-XH, KT-HT; TTPVHCC;
- Các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc;
- Lưu: VT.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**

**BÍ THƯ**



**Huỳnh Thị Thùy Trang**